Bài 34. HÀNG CỦA SỐ THẬP PHÂN. ĐỌC, VIẾT SỐ THẬP PHÂN

1. Viết tiếp vào chỗ chấm cho thích hợp :

a) Số 5,8 đọc là : .....

5,8 có phần nguyên gồm ..... đơn vị ; phần thập phân gồm ..... phần mười.

b) Số 37,42 đọc là : .....

37,42 có phần nguyên gồm ..... chục, ... đơn vị ; phần thập phân gồm ..... phần mười, ... phần trăm.

c) Số 502,467 đọc là : .....

502,467 có phần nguyên gồm ..... ;

phần thập phân gồm .....

2. Viết số thập phân thích hợp vào ô trống :

Số thập phân gồm có	Viết là
Ba đơn vị, chín phần mười	
Bảy chục, hai đơn vị, năm phần mười, bốn phần trăm	
Hai trăm, tám chục, chín phần mười, bảy phần trăm, năm phần nghìn	
Một trăm, hai đơn vị, bốn phần mười, một phần trăm, sáu phần nghìn	

3. Chuyển số thập phân thành hỗn số có chứa phân số thập phân (theo mẫu) :

a) $3,5 = 3\frac{5}{10}$; 7,9 = ... ; 12,35 = ...

b) 8,06 = ... ; 72,308 = ... ; 20,006 = ...